

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 31-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện;
2. Ông Phạm Ngô Phúc Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai- Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST-QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Nhật T, sinh năm 1985, tại: thành phố Cần Thơ; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N, phường T, thành phố N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12 ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N, sinh năm 1940 (đã chết) và Phạm Thị Á, sinh năm 1947; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 08 ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự:

Không có; bị tạm giữ ngày 13-7-2022, tạm giam từ ngày 22-7-2022 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 12-7-2022, T đi làm về thì gặp người bạn tên Tuấn (không rõ họ tên, địa chỉ) trước khu công nghiệp P, huyện G, tỉnh Tây Ninh nên xin đi nhờ xe về khu vực xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh. T điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter, màu trắng đen biển số 70L9-1510 chở Tuấn ngồi phía sau đến một con hẻm thuộc xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh thì T xuống xe còn T điều khiển xe mô tô về nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Tuấn gọi điện thoại rủ T sử dụng ma túy thì T đồng ý nhưng không biết chỗ mua ma túy nên Tuấn nói gọi cho bạn ở khu vực thành phố Tây Ninh để mua ma túy. Khoảng 05 phút sau, Tuấn gọi lại cho T nói đến khu vực cầu T, phường 2, thành phố T, tỉnh Tây Ninh gặp người tên M, khoảng 20 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) để lấy ma túy. Sau đó, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 70L9-1510 đến khu vực cầu T mua ma túy của người tên Mèo với số tiền 200.000 đồng và cất giấu ma túy trong người, rồi điều khiển xe mô tô về khu xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh để sử dụng ma túy cùng với Tuấn. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13-7-2022, khi T đến khu vực ấp K, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng liên quan.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Nhật T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Kết luận giám định số 825/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng KTHS công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu (ký hiệu M), gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1640 gam. Khối lượng sau giám định là 0,1164 gam.

* Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các tình tiết khác được áp dụng:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lê Nhật T đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

- Tình tiết giảm nhẹ: Lê Nhật T đã thành khẩn khai báo.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số 825, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Nguyễn Chí Lợi; bên trong là chất ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1164 gam (không phải một nghìn một trăm sáu mươi tư gam).

* Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu đã trả lại xe mô tô biển số 70L9-1510, số khung RLCJ31C30AY025521, số máy 31C3025522, hiệu Jupiter, màu trắng đen cho ông Lê Nhật Tuấn, sinh năm 1982, ngụ khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh là chủ sở hữu hợp pháp.

* Kết quả kê biên tài sản: Lê Nhật T không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên tài sản.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSDMC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Lê Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lê Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nhật T mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số 825 bên trong có chứa chất ma túy.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo có cơ hội sớm trở về với mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 12-7-2022, tại khu vực xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Lê Nhật T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tên gọi Methamphetamine với khối lượng 0,1640 gam thì bị bắt quả tang. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1164 gam.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn tại địa phương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai, biên bản bắt người quả tang các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định hành vi của Lê Nhật T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức tác hại của ma túy nhưng bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn. Do đó, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Lê Nhật T đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu đã trả lại xe mô tô biển số 70L9-1510, số khung RLCJ31C30AY025521, số máy 31C3025522, hiệu Jupiter, màu trắng đen cho ông Lê Nhật Tuấn, sinh năm 1982, ngụ khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số 825, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Nguyễn Chí Lợi; bên trong là chất ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1164 gam (không phải một nghìn một trăm sáu mươi tư gam).

* Kết quả kê biên tài sản: Lê Nhật T không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên tài sản.

[6] Đối với người tên Tuấn (không rõ họ tên, địa chỉ) là người rủ Lê Nhật T sử dụng ma túy theo lời khai của T, Cơ quan điều tra chưa xác định và làm việc được, khi làm việc được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với người tên M (không rõ họ tên, địa chỉ) là người đã bán ma túy cho T để sử dụng theo lời khai của T, Cơ quan điều tra chưa xác định và làm việc được, khi làm việc được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Nhật T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13-7-2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số 825, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Nguyễn Chí Lợi; bên trong là chất ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1164 gam (không phải một nghìn một trăm sáu mươi tư gam).

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-9-2022)

3. Án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Nhật T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- PV06 – Công an tỉnh TN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lê Thị Thơ**